

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

Số: 1606/GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 09 tháng 8 năm 2024

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

(Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La tại Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê, bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ QCVN 09:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La ngày 29/6/2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 528/TTr-STNMT ngày 01/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La (*địa chỉ tại Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La*) được khai thác nước dưới đất với những nội dung sau:

- Tên công trình:** Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê.
- Mục đích khai thác nước:** Cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất và tưới cây cà phê để phát triển vùng nguyên liệu của Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê.

3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Bản Mát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

4. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt - karst trong trầm tích carbonat, hệ Trias giữa, hệ tầng Đồng giao (T_2adg).

5. Tổng số giếng khai thác: 02 Giếng khoan.

6. Tổng lưu lượng nước khai thác: $400\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$. Trong đó:

- Từ tháng 9 đến tháng 01 năm sau: (1) Cấp nước cho sinh hoạt $25\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; (2) Cấp cho hoạt động sản xuất sản phẩm tươi trong nhà máy $320\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; (3) Cấp vệ sinh thiết bị, máy móc, vệ sinh nhà xưởng $55\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Từ tháng 02 đến tháng 8: (1) Cấp nước cho sinh hoạt $25\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; (2) Cấp cho vệ sinh thiết bị, máy móc, vệ sinh nhà xưởng $65\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; (3) Cấp cho hoạt động tưới cây xanh trong khuôn viên nhà máy và cây cà phê trong vùng nguyên liệu lớn nhất là $310\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm (tính từ ngày 24/4/2024)

8. Chế độ khai thác của công trình: 365 ngày/năm.

9. Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau.

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 104, mũi chiếu 3°)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép* (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y	Từ	Đến		
PS1	2351217	495726	46	82	35	T_2adg
PS2	2351230	495727	46	82	35	T_2adg

(*) Phụ lục II Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Sơn La.

(Có Sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La.

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Giấy phép này. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin quy định tại Giấy phép này thì phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nguồn nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. Cụ thể:

a) Tổng lưu lượng nước khai thác ($\text{m}^3/\text{ngày đêm}$): Giám sát định kỳ với chế độ giám sát không quá 24 giờ 01 lần và phải cập nhật số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La trước 10 giờ sáng ngày hôm sau.

Khuyến khích Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La lắp đặt thiết bị quan trắc lưu lượng cho từng giếng khoan để điều chỉnh tối ưu việc khai thác nước dưới đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

b) Mực nước trong giếng khai thác: Giám sát định kỳ với chế độ giám sát không quá 24 giờ 01 lần và phải cập nhật số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La trước 10 giờ sáng ngày hôm sau.

c) Chất lượng nguồn nước trong quá trình khai thác

- Thông số giám sát bao gồm 24 thông số gồm 09 thông số cơ bản và 15 thông số ảnh hưởng sức khỏe con người (cụ thể: *pH, tổng coliform, nitrat, amoni, chỉ số pemanganat, tổng chất rắn hòa tan, độ cứng tổng số, As, Cl, nitrit, F, sulfat, Cd, CN, Hg, Pb, Cr, Cu, Zn, Ni, Mn, Fe, Se, E.coli*); tần suất giám sát 01 lần/06 tháng, giới hạn so sánh với QCVN 09:2023/BTNMT.

- Kết quả giám sát chất lượng nước phải cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La không quá 05 làm việc ngày kể từ ngày có kết quả phân tích.

d) Trường hợp Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La chưa hoàn thiện hoặc có sự cố thì phải lập sổ nhật ký để lưu số liệu và cập nhật số liệu sau khi hoàn thiện.

3. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Các yêu cầu khác trong quá trình khai thác nước dưới đất tại công trình.

a) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

b) Việc thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác

- Chủ động rà soát vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đã được phê duyệt. Trường hợp có nhu cầu điều chỉnh phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì đề xuất phạm vi và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Thực hiện biện pháp bảo vệ vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác theo quy định.

c) Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan trong quá trình khai thác theo quy định. ✓

d) Thực hiện đầy đủ các quy định có liên quan về bảo vệ nước dưới đất trong quá trình khai thác theo quy định và của pháp luật về tài nguyên nước.

đ) Trám lấp giếng khoan không sử dụng theo quy định.

e) Tuân thủ quy định liên quan đến tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

5. Chủ động nghiên cứu, áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động khai thác tài nguyên nước tại công trình.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Sơn La; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước dưới đất của công trình này.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình cấp Giấy phép khai thác tài nguyên nước tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

Điều 4. Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2024 (*quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ*). Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. / ✓

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TN&N - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- Công ty cổ phần Phúc Sinh Sơn La;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hậu

